TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST-HNGĐ	*G, ngày 19 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 160/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn V; sinh năm 1977.

Bị đơn: Chị Đỗ Thị M; sinh năm 1982.

Đều có địa chỉ: Xóm 10, xã G1, huyện G, tỉnh N.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Văn V và chị Đỗ Thị M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn V và chị Đỗ Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đỗ Thị M nhận nuôi cả hai con chung là Bùi Văn B sinh ngày 11/12/2000 và Bùi Thị O sinh ngày 10/5/2006. Anh V nhận cấp dưỡng nuôi con chung cho chị M mỗi con 1.000.000 (một triệu đồng/1 tháng kể từ tháng 02/2018 cho đến khi con chung trưởng thành, có khả năng lao động tự lập được. Anh V được quyền thăm nom con chung khi có điều kiện.

- Về án phí ly hôn: Anh Bùi Văn V nộp toàn bộ án phí của vụ án là: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn và 150.000 đồng (một trăm

năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền anh V đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 07735 ngày 19/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh N;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện G;
- Chi cục thị hành án dân sự huyện G;
- UBND xã G1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thanh Lâm